TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2021/QĐST-HNGĐ	*Quận 6, ngày 05 tháng 01 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 -THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 601/2020/TLST-HNGĐ ngày 24/11/2020, về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Trần Văn T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: 050/GC ấp G, xã A, huyện B, tỉnh B.

Chỗ ở: 218/21 đường L, Phường M, Quận S.

2/ Bà Lê Thị Minh T, sinh năm 1997.

Địa chỉ: 218/21 đường L, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn T và bà Lê Thị Minh T thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Có 02 con chung. Ông Trần Văn T và bà Lê Thị Minh T thỏa thuận giao 02 con chung là Trần Lê Gia K, sinh ngày 17/02/2016 và Trần Lê Gia H, sinh ngày 25/7/2018 cho bà Lê Thị Minh T trực tiếp nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trần Văn T và bà Lê Thị Minh T tự khai không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn T và bà Lê Thị Minh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung. Ông Trần Văn T và bà Lê Thị Minh T thỏa thuận giao 02 con chung là Trần Lê Gia K, sinh ngày 17/02/2016 và Trần Lê Gia H, sinh ngày 25/7/2018 cho bà Lê Thị Minh T trực tiếp nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của trẻ, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về tài sản chung: Ông Trần Văn T và bà Lê Thị Minh T tự khai không có.

- Về nợ chung: Ông Trần Văn T và bà Lê Thị Minh T tự khai không có.

2. Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng, ông Trần Văn T và bà Lê Thị Minh T mỗi người phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0010795 ngày 24/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 6. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 145, quyển số 01/2015 ngày 07/9/2015 của Ủy ban nhân dân Phường M, Quận S không còn hiệu lực kể từ ngày Tòa án ra quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 6;
- Chi cục THADS Q.6;
- UBND P.M, Q.S;
- Đương sự
- Lưu hồ sơ,Vp.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Bé Bảy